

Số: **20 /2008/TT-BLĐTBXH**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2008*

## **THÔNG TƯ**

### **Hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây gọi tắt là Nghị định số 101/2008/NĐ-CP), Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng như sau:

#### **I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động; quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương hưu hàng tháng;
2. Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ hưởng lương hưu và trợ cấp hàng tháng;
3. Người hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng; người hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

#### **II. ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ TRỢ CẤP HÀNG THÁNG**

1. Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của các đối tượng quy định tại mục I Thông tư này, đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng trước ngày 01 tháng 10 năm 2008, được điều chỉnh như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp} \\ \text{BHXH, trợ cấp hàng tháng} \\ \text{sau khi điều chỉnh theo Nghị} \\ \text{định số 101/2008/NĐ-CP} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp} \\ \text{BHXH, trợ cấp hàng} \\ \text{tháng hiện hưởng} \end{array} \times 1,15$$

**Ví dụ 1:** Ông A, có mức lương hưu tháng 9/2008 là 1.429.200 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông A từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.429.200 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 1.643.580 \text{ đồng/tháng}$$

**Ví dụ 2:** Ông B, cấp bậc Đại úy, có mức lương hưu tháng 9/2008 là 1.876.800 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông B từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.876.800 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 2.158.320 \text{ đồng/tháng}$$

**Ví dụ 3:** Ông C là cán bộ xã nghỉ việc, hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ, có mức trợ cấp tháng 9/2008 là 698.400 đồng/tháng.

Mức trợ cấp hàng tháng của ông C từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$698.400 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 803.160 \text{ đồng/tháng}$$

**Ví dụ 4:** Ông D, nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, có mức trợ cấp tháng 9/2008 là 758.400 đồng/tháng.

Mức trợ cấp mất sức lao động của ông D từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$758.400 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 872.160 \text{ đồng/tháng}$$

**Ví dụ 5:** Bà E, đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ, mức trợ cấp tháng 9/2008 là 342.374 đồng/tháng.

Mức trợ cấp hàng tháng của bà E từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$342.374 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 393.730 \text{ đồng/tháng}$$

**2. Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của các đối tượng quy định tại mục I Thông tư này, hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2008 cho đến khi có quy định mới về điều chỉnh mức lương tối thiểu chung, cũng được điều chỉnh như quy định tại khoản 1 mục này.**

**Ví dụ 6:** Ông G, nghỉ việc đủ điều kiện hưởng lương hưu từ tháng 11/2008. Mức lương hưu của ông G được tính khi chưa điều chỉnh là 1.600.000 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông G từ tháng 11/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.600.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 1.840.000 \text{ đồng/tháng}$$

**Ví dụ 7:** Ông H là công nhân quốc phòng, nghỉ việc đủ điều kiện hưởng lương hưu từ tháng 10/2008. Mức lương hưu của ông H được tính khi chưa điều chỉnh là 1.700.000 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông H từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.700.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 1.955.000 \text{ đồng/tháng}$$

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an kiểm tra tình hình thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 101/2008/NĐ-CP và Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.

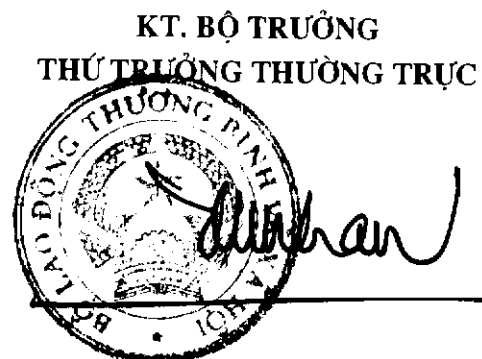
3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm triển khai thực hiện việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng quy định tại Nghị định số 101/2008/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này; lập báo cáo theo mẫu đính kèm Thông tư này gửi Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính vào tháng đầu quý I năm 2009.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo; các quy định tại Thông tư này áp dụng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2008.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết. / 74

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở LĐ-TBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Lưu VT, PC, BHXH.



**Huỳnh Thị Nhân**

**BIỂU TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG VÀ KINH PHÍ ĐIỀU CHỈNH THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ  
101/2008/NĐ-CP NGÀY 12/8/2008 CỦA CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI NGƯỜI HƯỞNG CÁC  
CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI TRƯỚC NGÀY 01/10/2008**

*(Kèm theo Thông tư số 20/2008/TT-BLĐTBXH ngày 29/9/2008 của Bộ LĐ-TB&XH)*

<b>ĐỐI TƯỢNG</b>	<b>Số người hưởng tại thời điểm tháng 10/2008 (Người)</b>	<b>Tổng kinh phí chi trả tháng 10/2008 chưa điều chỉnh (Triệu đồng)</b>	<b>Tổng kinh phí chi trả tháng 10/2008 đã điều chỉnh theo ND 101 (Triệu đồng)</b>	<b>Tổng kinh phí tăng thêm tháng 10/2008 do điều chỉnh theo ND 101 (Triệu đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5) = (4) - (3)</i>	<i>(6)</i>
<b>1. Hưu trí:</b> - Hưu CNVC Trong đó: NSNN bảo đảm - Hưu liên doanh - Hưu thành phần kinh tế khác - Hưu cán bộ xã theo ND 121 - Hưu lực lượng vũ trang. Trong đó: NSNN bảo đảm  <b>2. Mất sức lao động:</b>  <b>3. Trợ cấp theo QĐ 91:</b>  <b>4. Trợ cấp Công nhân cao su:</b>  <b>5. Trợ cấp Cán bộ xã theo ND 09/CP</b>					
<b>TỔNG CỘNG</b>					

....., ngày.....tháng....năm 200..

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)